kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

GIỮA KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **45 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 02/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L10.GK1.047

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Phát biểu nào sau đây đúng về vai trò của Vật lí?

A. Cáp quang là thành tựu vật lí được ứng dụng trong truyền thông.

B. Vật lí chỉ có giá trị lí thuyết, không tạo ra được thiết bị nào.

C. Cáp quang hoạt động nhờ hiện tượng cảm ứng điện từ giữa hai cuộn dây.

D. Mọi thiết bị kĩ thuật đều ra đời trước khi con người tìm ra nguyên lí vật lí của nó.

Câu 2. Một người đi thẳng 24 m theo chiều dương, rồi quay lại đi thêm 43 m theo chiều ngược lại. Quãng đường người ấy đi được bằng

A. 19 m **B.** 67 m **C.** 24 m **D.** 43 m

Câu 3. Công thức nào cho phép tính độ dịch chuyển của chuyển động thẳng biến đổi đều khi biết thời gian?

A. $d = v_0 t + \frac{1}{2}at$ **B.** $d = \frac{1}{2}at^2$ **C.** $d = v_0 t + \frac{1}{2}at^2$ **D.** $d = v_0 t + at^2$

Câu 4. Tốc độ trung bình của một vật được định nghĩa là

A. tổng quãng đường đi được chia cho tổng thời gian đi hết quãng đường đó.

B. trung bình cộng của tốc độ lớn nhất và tốc độ nhỏ nhất.

C. trung bình cộng tốc độ của các chặng.

D. độ lớn độ dịch chuyển chia cho tổng thời gian.

Câu 5. Với vật ném ngang, phát biểu nào sau đây đúng?

A. Vật chuyển động thẳng đều theo hướng ném cho tới khi chạm đất.

B. Theo phương ngang vật chuyển động đều, theo phương thẳng đứng vật rơi tự do.

C. Theo phương ngang vật chuyển động nhanh dần đều.

D. Ném càng mạnh thì vật càng lâu chạm đất.

Câu 6. Đo đường kính một viên bi bốn lần được: 3,4; 3,6; 3,3; 3,3 (đơn vị: mm). Giá trị trung bình bằng

A. 13, 6 mm **B.** 3, 5 mm **C.** 3, 6 mm **D.** 3, 4 mm

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. Cho năm việc làm sau: (1) so sánh gia tốc đo được với giá trị 9,8 m/s² rồi nêu nhận xét. (2) dự đoán rằng thời gian rơi không phụ thuộc khối lượng vật. (3) đọc số chỉ ampe kế ứng với từng giá trị hiệu điện thế. (4) viết báo cáo nêu kết quả kèm sai số của phép đo. (5) thả vật rơi mười lần và ghi thời gian rơi mỗi lần vào bảng. Có bao nhiêu việc thuộc hai bước đầu (quan sát nêu vấn đề và hình thành giả thuyết)?

Câu 8. Cho năm việc làm trong phòng thí nghiệm: (1) nhìn thẳng vào chùm laser để kiểm tra xem đèn có sáng không. (2) nếm thử hoá chất để nhận biết. (3) để dây dẫn vắt ngang lối đi giữa hai bàn. (4) cấm hút thuốc trong khu vực này. (5) kéo dây để rút phích cắm ra khỏi ổ. Có bao nhiêu việc vi phạm quy tắc an toàn?

Câu 9. Phương pháp thực nghiệm gồm các bước: nêu giả thuyết; thiết kế phương án; tiến hành đo và ghi số liệu; xử lí số liệu, tính sai số; đối chiếu kết quả với giả thuyết. Bước "tiến hành đo và ghi số liệu" là bước thứ mấy?

Câu 10. Vật ở vị trí -2 m rồi tới vị trí 12 m trên trục Ox. Tính độ dịch chuyển của vật.